

Bản án số: 01/2024/HNGĐ –ST.

Ngày: 18/01/2024.

“Xin ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bích Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Nga.

- Ông Hồ Bạch Long.

Thư ký phiên tòa: ông Thái Tấn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Trương Hải Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 207/2023/HNST, ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-DS, ngày 06 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 106/2023/QĐST-DS, ngày 26 tháng 12 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* bà Châu Ngọc Trúc L, sinh năm 1990 (xin vắng mặt).

Nơi cư trú: số G, khu phố H, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* ông Đoàn Sĩ P, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số G, khu phố H, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai nguyên đơn bà Châu Ngọc Trúc L, trình bày:

Bà và ông P tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân với nhau vào năm 2015. Có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, giấy chứng nhận kết hôn số: 47, ngày đăng ký 21 tháng 7 năm 2015.

Trước đây trong cuộc sống vợ chồng giữa bà với ông P thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã với nhau, ông P ăn nhậu không lo làm việc phụ giúp gia đình vợ con. Khi nhậu về thường hay chửi bới đánh đập bà nhiều lần, lý do ông P có quan hệ bất chính sống với người phụ nữ khác như vợ chồng. Bà L nhận thấy cuộc sống vợ chồng không được hạnh phúc nên đã hai lần nộp đơn xin Tòa

án nhân dân huyện Cần Giò giải quyết cho bà ly hôn với ông P. Sau đó, bà L rút đơn khởi kiện cho ông P cơ hội sửa đổi đoàn tụ gia đình nhưng ông P vẫn không thay đổi. Sự việc trên vẫn cứ tiếp diễn quá bức xúc do nhiều lần ông P hành hạ chửi bới xúc phạm và đánh đập nên tháng 7/2022 bà L dẫn con về nhà mẹ ruột tại ấp Đ, xã L sinh sống cho đến nay và đã sống ly thân với ông P không còn liên lạc qua lại. Vì vậy bà L nộp đơn lần thứ ba, xin Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông P theo nguyện vọng.

Về con chung có 01 con là: Đoàn Gia H, sinh ngày 16/12/2015 hiện do bà L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, bà có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung; đương sự khai không có. Án phí Hôn nhân và gia đình theo qui định pháp luật. Bà L có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải mà đưa vụ án ra xét xử theo qui định pháp luật vì: bà nộp đơn xin ly hôn lần ba tại Tòa án nhân dân huyện Cần Giò. Tòa án triệu tập nhưng ông P vẫn cố ý không đến để hòa giải, giải quyết. Mặc khác, bà xác định tình cảm không còn và cũng không thể hàn gắn lại được. Bà xin vắng mặt tại phiên Tòa xét xử vụ án, các ý kiến đã trình bày và yêu cầu xin ly hôn bà xin bảo lưu tại phiên tòa là cho bà được ly hôn với ông P và được quyền nuôi con.

Bị đơn ông Đoàn Sĩ P, trình bày:

Ông P đã được Tòa án nhân dân huyện Cần Giò tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, quyết định xét xử và các tài liệu chứng cứ khác có liên quan đến việc giải quyết vụ án nhưng ông không đến mà không thông báo lý do vắng mặt và cũng không có ý kiến phản hồi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giò, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Cần Giò, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự; Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định. Căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là đúng pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông P có mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ gia đình vì hôn nhân thực tế không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Con chung bà L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, hiện đang do bà L chăm sóc, ý kiến của cháu Đoàn Gia H cũng có nguyện vọng ở với mẹ và bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Do đó, bà L yêu cầu xin ly hôn với ông P và được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giò, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn bà **Châu Ngọc Trúc L** có đơn xin ly hôn với ông **Đoàn Sĩ P**, sinh năm 1990, nơi cư trú: **số G khu phố H, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh**. Quan hệ tranh chấp “*Xin ly hôn*” nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tư cách tham gia tố tụng của các đương sự:

Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định:

Bà **Châu Ngọc Trúc L** tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn.

Ông **Đoàn Sĩ P** tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn.

Bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do bà **L** có đơn xin xét xử vắng mặt; Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là đúng pháp luật.

[3] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Bà **Châu Ngọc Trúc L** và ông **Đoàn Sĩ P** tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân. Có đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh**, giấy chứng nhận kết hôn số: 47, ngày đăng ký 21 tháng 7 năm 2015 như vậy hôn nhân giữa bà **L** và ông **P** hợp pháp được pháp luật công nhận.

Nguyên nhân bà **L** khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét cho bà ly hôn với ông **Đoàn Sĩ P** là vì; trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã với nhau, ông **P** ăn nhậu không lo làm phụ giúp gia đình. Khi nhậu về thường hay chửi bới đánh đập bà nhiều lần do ông **P** có quan hệ bất chính sống với người phụ nữ khác như vợ chồng. Bà nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên đã nhiều lần nộp đơn xin ly hôn với ông **P** nhưng rút đơn khởi kiện cho ông cơ hội sửa đổi tuy nhiên ông **P** vẫn không thay đổi. Sự việc trên cứ tiếp diễn kéo dài nên tháng 7/2022 bà **L** dẫn con về nhà mẹ ruột sinh sống tại **ấp Đ, xã L** cho đến nay không còn liên lạc qua lại với ông **P**. Từ những mâu thuẫn trên bà **L** xin Tòa án xem xét giải quyết cho bà được ly hôn với ông **P** theo nguyện vọng.

Đối với ông **P** mặc dù đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập các thủ tục tố tụng, tuy nhiên ông không đến Tòa án hòa giải đoàn tụ gia đình và cũng không gửi ý kiến phản hồi. Điều đó chứng tỏ ông không còn thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, có ý thức bỏ mặc từ chối bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Qua xác minh **Công an thị trấn C** xác nhận ông **P** có đăng ký thường trú tại: **số G, khu phố H, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh**.

Về con chung là **Đoàn Gia H**, sinh ngày 16/12/2015 hiện đang do bà **L** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, bà có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và ý kiến của cháu **H** cũng mong muốn được ở mẹ, bà không yêu cầu ông **P** cấp dưỡng nuôi con; xét thấy yêu cầu của bà và nguyện vọng của cháu **H** là có căn cứ nên chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: bà **L** khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 17/10/2023, Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ có công văn số 917/TAHCG “Xác minh tình trạng hôn nhân” gửi Hội liên hiệp phụ nữ trị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu cung cấp về tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông P nhưng không được phúc đáp trả lời.

Từ nhận định trên xét thấy hôn nhân thực tế, tình cảm vợ chồng giữa bà L và ông P không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, hôn nhân không đạt mục đích. Do đó, bà L có đơn yêu cầu ly hôn với ông P và xin được quyền nuôi con chung là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm:*

Bà Châu Ngọc Trúc L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0046451, ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh nên chuyển thành án phí.

[5] *Quyền kháng cáo:*

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án dân sự.

Xử:

1. *Quan hệ hôn nhân:*

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: bà Châu Ngọc Trúc L, sinh năm 1990, nơi cư trú: số G, khu phố H, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh được ly hôn với ông Đoàn Sĩ P, sinh năm 1990, nơi cư trú: số G, khu phố H, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Quan hệ con chung:*

Bà Châu Ngọc Trúc L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đoàn Gia H, sinh ngày 16/12/2015 cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt quyền nuôi con. Ghi nhận sự tự nguyện của bà L không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con, ông P có quyền nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. *Án phí dân sự sơ thẩm:*

Bà Châu Ngọc Trúc L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, bà đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0046451, ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh nên cần trừ chuyển thành án phí.

4. *Quyền kháng cáo:*

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, yêu cầu thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều: 6; 7; 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Cần Giờ;
- CC.THADS H. Cần Giờ;
- UBND TT Cần Thạnh;
- Lưu: vp,hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Ngọc